

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2023

Thực hiện Công văn số 741/SNV-CCHC, ngày 13/4/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn chế độ báo cáo Cải cách hành chính định kỳ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính Quý I năm 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-SNN, ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023. Ngay trong Quý I năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tích cực chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch cải cách hành chính của Sở đã ban hành, đảm bảo đúng nội dung và tiến độ.

- Công tác chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính được thực hiện nghiêm túc, kịp thời; quan tâm triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở để kịp thời tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính; các thủ tục hành chính đều được tiếp nhận, trả kết quả theo đúng quy trình tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; duy trì ứng dụng Công nghệ thông tin và áp dụng Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào quá trình giải quyết công việc. Các nội dung đều được thực hiện theo đúng tiến độ đề ra.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch số 400/KH-SNN, ngày 24/02/2023 về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023. Nội dung của kế hoạch tập trung vào việc tuyên truyền CCHC thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng của cơ quan và hội nghị triển khai quán triệt học tập các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, đăng thông tin điện tử; gửi qua hệ thống quản lý văn bản; hệ điều hành đến các đơn vị.

- Hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở ngày càng có nhiều thông tin phong phú, giúp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước và phục vụ người dân, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin hoạt của ngành, trong đó các quyết định, quy định, quy trình và TTHC trên các lĩnh vực hoạt động của Sở, được duy trì hoạt động thường xuyên và luôn cập nhật thông tin mới.

3. Thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

Trên cơ sở các Văn bản giao chỉ tiêu thực hiện hiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Trung ương, của HĐND, UBND tỉnh, trong Quý I/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo các địa phương tổ chức thực hiện sản xuất nông, lâm nghiệp kịp thời, đúng thời điểm, đảm bảo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất vụ Đông - Xuân năm 2022 - 2023, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn với một số nội dung cụ thể như:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo nhân dân tranh thủ thời tiết thuận lợi chuẩn bị đất, vật tư gieo trồng các cây trồng vụ Xuân đảm bảo hết diện tích; sử dụng giống mới, ngắn ngày, năng suất cao đảm bảo sản xuất vụ Đông-Xuân đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2023. Xây dựng phương án sản xuất vụ xuân năm 2023.

- Chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ như: Khuyến nông, vật tư, giống cây trồng, thú y, bảo vệ thực vật chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ tốt, kịp thời cho sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra tại cơ sở, trên đồng ruộng, dự tính, dự báo tình hình phát sinh, gây hại của các loại sâu, bệnh, dịch hại trên cây trồng, để khuyến cáo kịp thời cho người dân phòng ngừa.

- Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, phòng chống đói rét cho đàn vật nuôi; rà soát kinh phí hỗ trợ di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở năm 2023, nhu cầu kinh phí giai đoạn 2023-2025.

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương triển khai công tác chuẩn bị trồng rừng, tăng cường bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai tổ chức Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ nhân dịp Xuân Quý Mão và tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng năm 2023. Triển khai một số nội dung thuộc Dự án bảo vệ và phát triển rừng như: rà soát việc trồng cây phân tán; thực hiện các thủ tục, hồ sơ đầu thầu khảo sát, thiết kế, ký kết hợp đồng trồng rừng...

- Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và các nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác theo dõi diễn biến thời tiết, chuẩn bị các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ tổn thất do thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm để chuẩn bị đón Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân 2023. Triển khai đến các địa phương thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm năm 2023. Trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023.

- Hoàn thiện các thủ tục giải ngân các dự án vốn đầu tư công năm 2022. Thực hiện phân bổ nguồn vốn dự toán ngân sách đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

- Tiếp tục triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh, trong đó: trình UBND tỉnh xem xét ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2023; triển khai đến các địa phương, đồng thời thông báo mời gọi các doanh nghiệp, HTX tham gia thực hiện các dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị thuộc các Chương trình MTQG năm 2023.

4. Đánh giá sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC: Chưa phát sinh trong kỳ báo cáo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Trong Quý I, Sở đã tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết về Chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Hiện nay, đang gửi hồ sơ xin ý kiến của Sở Tài chính về nguồn lực thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn giai đoạn 2023- 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: Quý I, đơn vị đã tiến hành rà soát 04 văn bản quy phạm pháp luật. Qua rà soát có 01 văn bản quy phạm pháp luật tỉnh đã nhất trí chủ trương bãi bỏ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC: Công tác rà soát, cắt giảm, đánh giá TTHC được triển khai thường xuyên.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: Trong Quý I, Sở đã trình UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC mới ban hành, thay thế, sửa đổi, bị bãi bỏ và quy trình giải quyết TTHC các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý như: Lâm nghiệp, Thú y, Bảo vệ thực vật (lĩnh vực Bảo vệ thực vật đã được công bố tại Quyết định số 70/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023; lĩnh vực Thú y được công bố tại Quyết định số 129/QĐ-UBND, ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; lĩnh vực Lâm nghiệp đã được công bố tại Quyết định số 210/QĐ-UBND, ngày 28/02/2023). Số TTHC được tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh là 271 hồ sơ.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa: được UBND tỉnh trang bị máy móc, cơ sở vật chất ổn định.

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong kỳ không có phản ánh liên quan đến kiến nghị của người dân đối với quy định TTHC.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: chưa phát sinh trong kỳ.

+ Kết quả giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình: 271 hồ sơ.

+ Triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính công ích: 214 hồ sơ; trực tuyến 47 hồ sơ và kỳ trước chuyển qua 10 hồ sơ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tình hình triển khai các quy định về tổ chức bộ máy và kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị: Hiện chưa có Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vì vậy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa thực hiện rà soát.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính:

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Đề án tổ chức lại Ban quản lý rừng đặc dụng Phia Oắc - Phia Đén, huyện Nguyên Bình trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Ban quản lý Vườn Quốc gia Phia Oắc - Phia Đén trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng.

+ Thực hiện Công văn số 820/UBND-NC, ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc tiếp tục rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng đề án giải thể 04 Ban quản lý rừng phòng hộ: Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lô Gâm huyện Bảo Lạc; Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Nguyên Bình; Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Thạch An; Ban quản lý rừng phòng hộ sông Quây Sơn huyện Trùng Khánh, chuẩn bị xin ý kiến các đơn vị liên quan, nhân sự của các đơn vị giải thể sẽ sắp xếp, tăng cường nhân sự cho Ban quản lý rừng đặc dụng Phia Oắc - Phia Đén.

- Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: Số lượng đến cuối năm 2022 là: 249 công chức, 104 viên chức, 38 lao động hợp đồng; số lượng có mặt đến thời điểm 28 tháng 02 năm 2023: 250 công chức, 105 viên chức, 38 lao động hợp đồng.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Trong quý I, Sở đã bổ nhiệm mới 01 công chức; tiếp nhận và bổ nhiệm 01 công chức; tiếp nhận và điều động 01 viên chức; Quyết định giao phụ trách 01 công chức.

- Kết quả thực hiện nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức: Thực hiện Công văn số 94/UBND-NV, ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Cao Bằng về việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Công văn số 245/SNN-TCCB, ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức lĩnh vực nông nghiệp và PTNT năm 2023; Sở ban hành Công văn số 323/SNN-TCCB, ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc rà soát bổ nhiệm và xếp lương theo ngạch, chức danh nghề nghiệp. Sở Nông nghiệp và PTNT đang tổng hợp nhu cầu và xem xét lập kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xét thăng hạng cho viên chức theo quy định.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức và người lao động của Sở luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, gương mẫu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tinh thần tự phê bình và phê bình; thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc đã được ban hành, chú trọng nêu cao vai trò trách nhiệm, tính gương mẫu của công chức lãnh đạo; phương thức chỉ đạo, điều hành. Quý I, Sở không có công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ gây những nhiễu, phiền hà, trục lợi khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức và người dân.

- Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức: Quý I, Sở đã cử 10 người tham gia lớp Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ và bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng 02 người.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại đơn vị: Căn cứ Luật Ngân sách và các quy định của tỉnh về quản lý tài chính công, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng chế độ quy định; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

- Tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Kinh phí năm 2023 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao 30 tỷ. Hiện nay, các dự án đang được triển khai thực hiện theo quy định.

- Kết quả thu phí, lệ phí:

Đơn vị tính: đồng

<i>STT</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Tổng số tiền thu</i>	<i>Số tiền nộp NSNN</i>	<i>Số tiền được để lại</i>
1	Phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật	27.627.000	2.762.700	24.864.300
2	Phí thẩm định đủ CNĐK Chăn nuôi	450.000	45.000	405.000
3	Phí thẩm định đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	920.000	92.000	828.000
4	Phí thẩm định đủ điều kiện kinh doanh phân bón	2.000.000	400.000	1.600.000
5	Phí thẩm định đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV	800.000	240.000	560.000

6	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề	200.000	200.000	
	Cộng	31.997.000	3.539.700	28.257.300

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 của Chính phủ. Quản lý tốt kinh phí tự chủ, theo dõi, đảm bảo sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong quản lý, thực hiện chế độ tài chính theo đúng quy định. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 945/QĐ-SNN, ngày 30/12/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội năm 2023; Quyết định số 946/QĐ-SNN, ngày 30/12/2022 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023. 100% đơn vị trực thuộc Sở đã ban hành và triển khai đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động Quy chế chi tiêu nội bộ.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số: Thực hiện xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:

+ Trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của cơ quan, đơn vị được đảm bảo. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đều bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc mua sắm, nâng cấp, thay thế các thiết bị theo quy định.

+ Mạng truyền số liệu chuyên dùng đang được đơn vị duy trì để đáp ứng việc vận hành, kết nối các ứng dụng dùng chung, như: phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình trao đổi, gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng.

+ Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của ngành tiếp tục được duy trì và hoạt động ổn định, phục vụ các cuộc họp của Ngành với Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Đảng uỷ Khối...

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng: Nhằm phát triển các hệ thống nền tảng phục vụ việc triển khai Chính quyền điện tử và đáp ứng nhu cầu phát triển các dịch vụ đô thị thông minh.

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và các hệ thống dịch vụ công khác.

- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ: Tiếp tục triển khai, sử dụng hệ thống văn bản và điều hành VNPT-iOffice; Hệ thống thư điện tử công vụ, triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại Sở và các đơn vị trực thuộc, tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử, hiện tại trên 90% văn bản được phát hành trên phần mềm, trừ văn bản mật và văn bản đặc thù, tạo điều kiện thuận

lợi cho việc tìm kiếm văn bản và lưu trữ hồ sơ. Trong Quý I, Sở đã cập nhập 69 tin, bài trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng dịch vụ phục vụ người dân và DN:

+ Duy trì vận hành Trang thông tin điện tử của Sở; những thông tin được đăng tải trên Trang TTĐT là thông tin chính thống, cập nhật nhanh chóng.

+ Phần mềm tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh: Sở đã sử dụng phần mềm Một cửa điện tử và cập nhật đầy đủ hồ sơ vào phần mềm. Phần mềm đã kết nối, liên thông 03 cấp trên toàn tỉnh, kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, trực kết nối, liên thông của tỉnh theo quy định và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Thư điện tử công vụ: Duy trì triển khai, vận hành Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh, cơ bản đáp ứng về tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật. Đa số công chức, viên chức sử dụng thư công vụ trong trao đổi công việc, góp phần tiết kiệm thời gian, giấy tờ, trao đổi công việc nhanh chóng, thuận tiện. Ngoài ra, việc sử dụng thư công vụ cũng đảm bảo về an toàn, bảo mật thông tin.

- Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp: Hiện tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang cung cấp bộ TTHC gồm 79 TTHC (trong đó: 07 TTHC một phần; 72 TTHC toàn trình). Tiếp tục rà soát TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần. Hệ thống báo cáo các bộ, ngành, địa phương và hệ thống báo cáo Chính phủ được khai thác hiệu quả đúng mục đích.

- Việc giải quyết TTHC qua lĩnh vực Bưu chính công ích (số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết, số lượng hồ sơ trả đúng hạn, quá hạn): Từ ngày 05/12/2022 đến ngày 04/03/2023, số hồ sơ nhận giải quyết là: 271 hồ sơ (trong đó: đúng hạn 259 hồ sơ, chưa đến hạn 12 hồ sơ).

- Tình hình triển khai hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015: Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Nhìn chung, công tác cải cách hành chính Quý I năm 2023 đã được các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện theo đúng kế hoạch. Các thủ tục hành chính được duy trì nghiêm túc công khai, minh bạch theo quy định; công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện nghiêm túc; Việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan ngày càng được đẩy mạnh; HTQLCL ISO 9001:2015 được duy trì và cải tiến thường xuyên.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân: Số lượng hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công toàn phần còn chưa nhiều. Việc ứng dụng hệ thống một cửa, một cửa liên thông VNPT Igate còn gặp khó khăn trong việc triển khai do người dân chưa đáp ứng về điều kiện về máy vi tính và trình độ công nghệ thông tin phục vụ cho việc nộp hồ sơ và nhận kết quả qua trực tuyến.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt những nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

2. Tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực của ngành; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời đề xuất xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. Thường xuyên rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành nông nghiệp để chủ động tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính.

3. Duy trì thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

4. Tăng cường thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và truyền thông kiểm soát thủ tục hành chính, tập trung tuyên truyền vận động người dân và doanh nghiệp trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trong quá trình trao đổi, giải quyết công việc; tích cực nâng cao tỷ lệ văn bản đi sử dụng chữ ký số; thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin về công tác cải cách hành chính lên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở;
- Các Chi cục;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thái Hà